

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 88 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng, án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 415/2024/TLST-VHNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2024, về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau:

Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân gia đình:

1. Anh Nguyễn Vũ S, sinh năm 1969

HKTT và chỗ ở: Số 14 ngách 47/76 phố K, phường K, quận T, H.

2. Chị Hoàng Thu Q, sinh năm 1983

HKTT: 14 ngách 47/76 K, Phường K, quận T, H.

Chỗ ở: Số 9 ngõ 79 phố T, tổ 13 phường T, quận H, H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Anh Nguyễn Vũ S và chị Hoàng Thu Q kết hôn trên cơ sở tự nguyện có tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường P, quận T, H vào ngày 09/7/2014. Sau khi kết hôn, anh chị về chung sống tại địa chỉ số 14, ngách 47/76 phường K, quận T, H. Trong quá trình chung sống anh chị hòa thuận một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không có tiếng nói chung, bất đồng trong quan điểm sống, tính cách không hòa hợp. Anh chị nhận thấy không thể chung sống vợ chồng được nữa, nên anh chị đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Sự thỏa thuận của anh chị là tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Nguyễn Vũ S và chị Hoàng Thu Q:

- **Về con chung:** Anh Nguyễn Vũ S và chị Hoàng Thu Q có 01 con chung là cháu Nguyễn Hoàng G, sinh ngày 04/08/2015.

Sau khi ly hôn, anh chị thống nhất:

Giao cháu Nguyễn Hoàng G, sinh ngày 04/08/2015 cho anh Nguyễn Vũ S trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục kể từ tháng 06/2024 cho đến khi Nguyễn Hoàng G trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Hoàng Thu Q tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung là 3.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 6/2024 cho đến khi cháu Nguyễn Hoàng G trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc khi có sự thay đổi khác.

- **Về tài sản chung và nhà đất chung:** Anh Nguyễn Vũ S và chị Hoàng Thu Q thống nhất xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về các khoản nợ chung:** Anh Nguyễn Vũ S và chị Hoàng Thu Q thống nhất xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh Nguyễn Vũ S tự nguyện chịu cả 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0033881 ngày 12 tháng 6 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai. Anh Sơn đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận H;
- UBND phường P, quận T, H;
- (Số 96 Ngày 9/7/2014);
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Nhung